

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA BÌNH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HS-ST
Ngày 23 tháng 3 năm 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA BÌNH**

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Lịch; Ông Phan Duy Thạch.

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Cường, Thẩm tra viên - Tòa án nhân dân huyện Gia Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Tập - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh. Tòa án nhân dân huyện Gia Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2022/HSST ngày 17/02/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST-HS ngày 08/3/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế T, sinh năm 1991.

HKTT: 9/146 đường Lê Lợi, phường Gia Viên, quận B, T phố Hải Phòng.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1955 và bà Phạm Thị N, sinh năm 1962. Gia đình có 02 con, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: chưa có.

Nhân thân: Bản án số 109/2005/HSST ngày 16/12/2015 của Tòa án nhân dân quận B, T phố Hải Phòng xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999. Chấp hành xong hình phạt tù, ra trại ngày 11/6/2016, chấp hành xong án phí ngày 21/9/2016.

Tiền án: Bản án số 55/2018/HS-ST ngày 04/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, T phỏ Hải Phòng xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (Áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo điểm h Khoản 1 Điều 52 BLHS).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/11/2021 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh đến nay. Có mặt tại phiên toà.

Bị hại: Ông Nguyễn Xuân V, sinh năm 1983. HKTT: Làng X, xã W, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

Ông Nguyễn Xuân B, sinh năm 1985. HKTT: Làng X, xã W, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Trịnh Thúy H, sinh năm 1989. HKTT: Thôn E, xã H, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Phạm Đức M, sinh năm 1993. HKTT: Thị trấn S, huyện D, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 24 đến ngày 30/10/2021, Nguyễn Thế T đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại nhà xưởng của anh Nguyễn Xuân V ở Làng X, xã S, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh. Cụ thể: Khoảng 15 giờ ngày 24/10/2021, T một mình đi từ nhà trọ ở Tam Á, Gia Đông, Thuận T, Bắc Ninh đến nhà anh V để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Khi T đi đến đoạn tường rào bên ngoài, phía sau nhà anh V, T quan sát thấy trong sân đang dựng một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH150I, biển kiểm soát (BKS) 99H1 – 194.99, màu đỏ đen, xung quanh không có ai trông giữ, cửa cổng không khóa. T trèo qua tường rào vào trong sân nhà anh V, đi đến vị trí chiếc xe và dùng chìa khóa điện của chiếc xe đã mang theo từ trước để mở khóa điện của chiếc xe (Trước đó T làm thuê cho anh V và được anh V cho mượn chìa khóa xe). Sau đó, T điều

khiến xe đến nhà Phạm Đức M và cầm cổ xe ở đây và nhận 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng), số tiền có được T tiêu sài cá nhân hết.

Khoảng 13 giờ ngày 31/10/2021, T tiếp tục một mình đi taxi đến nhà anh V để trộm cắp tài sản. Thấy cửa xưởng không khóa, bên trong xưởng không có công nhân làm việc, T đã đi vào trong xưởng và trộm cắp 02 thùng nhựa dạng hình hộp chữ nhật, màu trắng không có nắp đậy, kích thước 50x35x13 cm, bên trong 02 thùng có tổng cộng 995 chiếc rắc co nổi thanh bằng kim loại, bề mặt màu trắng bạc, một đầu hình tròn bên trong đường kính 12mm, đầu còn lại hình bát giác, mặt trong hình tròn tiện ren đường kính 24mm của anh V và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xám bạc, BKS: 99H1 – 106.52 của anh Nguyễn Xuân B là em trai anh V mang về phòng trọ cất giấu để tìm cách tiêu thụ.

Ngày 01/11/2021, anh V và anh B có đơn trình báo gửi Công an huyện Gia Bình về nội dung sự việc gia đình bị mất trộm các ngày 24 và ngày 31/10/2021. Sau khi nhận được đơn trình báo, cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Bình đã tiến hành khám nghiệm hiện trường và thu thập các tài liệu chứng cứ theo quy định.

Ngày 02/11/2021, T đến Công an huyện Gia Bình xin đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và tự giác giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi note 7 vỏ ngoài màu xanh, số Imei1: 866042043194286, số Imei2: 866042044624281.

Ngày 03/11/2021, anh Phạm Đức M tự giác giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH150i, BKS: 99H1 – 194.99 mà T đã để lại; Chị Trịnh Thúy H (bạn gái T) cũng tự giác giao nộp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, BKS: 99H1 – 106.52 và 02 thùng nhựa bên trong có chứa 995 chiếc rắc co.

Tại Kết luận định giá số 44/KL - HĐĐG ngày 04/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Gia Bình kết luận: *“Giá trị thực tế còn lại của 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại SH150I, BKS: 99H1 – 194.99, màu đỏ-đen, số khung 1430FY038033, số*

máy: KF14E0138127, vành đúc, hệ thống phanh ABS, xe được mua mới vào tháng 9/2016. Xe do Honda Việt Nam sản xuất, lắp ráp, hiện xe đã qua sử dụng, không gắn gương chiếu hậu là 45.000.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu đồng) ”.

Tại Kết luận định giá số 51/KL - HĐĐG ngày 30/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Gia Bình kết luận: “01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 99H1 – 106.52 màu xám, số khung 218638, số máy 5218745, vành nan hoa, phanh cơ, mua mới năm 2014, đăng ký ngày 13/02/2014, xe đã qua sử dụng hiện tại xe vẫn hoạt động bình thường, không có gương chiếu hậu, yếm vỡ, yếm hỏng, bong tróc, có giá là: 4.600.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng); 02 thùng bằng nhựa cứng màu trắng đục cùng kích thước, kiểu dáng 50x35x13 cm, được mua mới năm 2019, mỗi thùng có trọng lượng 1 kg, giá của 02 chiếc thùng là 10.000 đồng (Mười nghìn đồng); 995 chiếc rắc co nối thanh bằng kim loại bề mặt màu trắng bạc, một đầu hình tròn đường kính trong 12mm, đầu còn lại hình bát giác, mặt trong hình tròn tiện ren đường kính 24mm, có tổng khối lượng là 50 kg, giá trị của 995 chiếc rắc co là 11.442.500 đồng (Mười một triệu bốn trăm bốn mươi hai nghìn năm trăm đồng). Tổng giá trị tài sản cần định giá là 16.052.500 đồng (Mười sáu triệu không trăm năm mươi hai nghìn năm trăm đồng) ”.

Tổng giá trị tài sản mà T chiếm đoạt là 61.052.500 đồng (Sáu mươi một triệu không trăm năm mươi hai nghìn năm trăm đồng).

Với nội dung trên, Cáo trạng số 10/CTr -VKSGB ngày 15 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình truy tố Nguyễn Thế T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c,g Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình xét hỏi tại phiên toà, bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra.

Bị hại: Trong lời khai xác nhận đã nhận lại tài sản bị mất, tài sản không bị hư hỏng gì nên không yêu cầu bồi thường và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình thực hành quyền công tố phát biểu luận tội giữ nguyên cáo trạng truy tố. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ TNHS, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 52 BLHS có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Thế T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c,g Khoản 2 Điều 173; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế T từ năm đến năm tù.

Phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Không.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố là đúng, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại xác định đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, của Bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng thời gian từ ngày 24 đến ngày 30/11/2021, tại nhà anh Nguyễn Xuân V ở Làng X, xã S, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Thế T đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gồm 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SH150I, màu đỏ đen, BKS: 99H1 - 194.99 ; 02 chiếc thùng nhựa màu trắng không có nắp đậy, bên trong có 995 chiếc rắc co nổi thanh kim loại bề mặt màu trắng bạc, một đầu hình tròn đường kính

trong 12mm, đầu còn lại hình bát giác, mặt trong hình tròn tiện ren đường kính 24mm và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xám, BKS: 99H1 – 106.52. Tổng giá trị tài sản T chiếm đoạt là 61.052.500 đồng (Sáu mươi một triệu không trăm năm mươi hai nghìn năm trăm đồng).

Hành vi của bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Điểm c, g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình truy tố là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của công dân được pháp luật B vệ, gây mất trật tự tại địa phương, tạo dư luận không tốt trên địa bàn. Bị cáo đã có hai lần bị Tòa án đưa ra xét xử, gần đây nhất là năm 2018, bị cáo bị Tòa án huyện Thủy Nguyên, T phố Hải Phòng xử 18 tháng tù cũng về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo không lấy đó làm bài học, tiếp tục phạm tội. Do vậy, cần có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi mà bị cáo đã phạm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội, nhận thức được hành vi phạm tội là vi phạm pháp luật nên bị cáo ra Cơ quan Công an đầu thú. Sau đó, chị H và anh M đã tự giác giao nộp tài sản bị cáo trộm cắp được cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Bình; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước. Bị cáo là người có nhân thân xấu, Bị cáo muốn có tiền để tiêu sài cho bản thân nhưng lười lao động nên phạm tội. Bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi phạm tội trộm

cấp tài sản, do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 52 BLHS.

[3] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát huyện Gia Bình, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở T người tốt, biết tuân thủ pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên xét thấy bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản, không có khả năng thi hành án. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra, anh M là người cầm xe của T đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Bình chiếc xe nhãn hiệu Honda SH150I, BKS: 99H1 – 194.99 ; Đối với 01 chiếc xe nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 99H1 – 106.52 cùng 02 thùng nhựa không nắp; 995 chiếc rắc co T trộm cắp được, chị H đã trực tiếp giao nộp cho cơ quan Điều tra. Quá trình điều tra xác minh số tài sản trên thuộc sở hữu hợp pháp của anh V và anh B nên ngày 29/12/2021 cơ quan CSĐT công an huyện Gia Bình đã trả lại cho chủ sở hữu là anh V và anh B là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 7 tạm giữ của T. T không sử dụng chiếc điện thoại trên vào mục đích phạm tội nên cần trả lại cho T là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, anh V và anh B không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, do vậy không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với số tiền 12.000.000 đồng mà M đã nhận chiếc xe làm tin để cho T vay, chị H (bạn gái T) đã tự nguyện trả lại cho anh M, anh M đã nhận và không yêu cầu bồi thường gì thêm, do vậy không đặt ra xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, đối với số tiền 12.000.000 đồng chị H đã trả cho M, chị H không yêu cầu bị cáo T bồi thường do vậy không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng Điểm c, g Khoản 2, Điều 173; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Thế Thành 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/11/2021. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/3/2022 để đảm B thi hành án.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng dân sự, trả lại bị cáo T chiếc điện thoại nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 7, vỏ ngoài màu xanh, số Imei1: 866042043194286, số Imei2: 866042044624281 nhưng tạm giữ để đảm B thi hành án (Theo đúng biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Gia Bình và Thi hành án dân sự huyện Gia Bình ngày..tháng năm 2022).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKS ND huyện Gia Bình;
- Chi cục THA dân sự huyện Gia Bình;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lan Hương

